

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 461/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 9 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Lê Hồng P**, sinh năm 2003.

Địa chỉ: **Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre.**

- Bị đơn: **Anh Trần Trọng Đ**, sinh năm 1997.

Địa chỉ: **Ấp V, xã V, huyện B, tỉnh Bến Tre.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **Chị Lê Hồng P** và **anh Trần Trọng Đ**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 01 con chung tên **Trần Lê Phương N**, sinh ngày 30/9/2022. Giao con chung cho **anh Trần Trọng Đ** trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận **anh Trần Trọng Đ** tự nguyện nuôi con chung không yêu cầu **chị Lê Hồng P** cấp dưỡng nuôi con.

**Chị Lê Hồng P** không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Trong thời gian con chung chưa thành niên, Chị **Lê Hồng P** có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, anh **Trần Trọng Đ** có quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có nên không xét đến.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có nên không xét đến.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị **Lê Hồng P** tự nguyện chịu toàn bộ là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị **Lê Hồng P** đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0003975 ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Như vậy, chị **Lê Hồng P** được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bến Tre (phòng KTNV & THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- UBND xã Vang Quới Tây  
(Số 06/2022, ngày 18/02/2022);
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Văn Tuấn**